

Số: /BCĐ

Việt Yên, ngày tháng 4 năm 2024

V/v thực hiện chế độ thông tin
báo cáo công tác chuyển đổi số

Kính gửi:

- Thành viên BCĐ Chuyên đổi số thị xã (theo Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 8/2/2024 của Chủ tịch UBND thị xã);
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã;
- Chủ tịch UBND các xã, phường.

Thực hiện Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND huyện (nay là thị xã) Việt Yên về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước thị xã Việt Yên năm 2024, Kế hoạch số 126/KH-BCĐCĐS ngày 29/3/2024 về Hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã Việt Yên năm 2024;

Để nâng cao chất lượng nội dung báo cáo chuyển đổi số của thị xã, Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường; các ông bà là thành viên Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hàng tháng, Quý, 6 tháng, năm có trách nhiệm tham mưu Ban chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã về các nội dung của báo cáo công tác Chuyển đổi số, như sau:

1. Báo cáo chuyển đổi số

Các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường báo cáo (**tháng, quý, 6 tháng, năm**) ngắn gọn, tập trung vào các kết quả đạt được trong kỳ báo cáo; số liệu đảm bảo đầy đủ, chính xác (theo Đề cương báo cáo tại Phụ lục gửi kèm).

2. Thời hạn gửi báo cáo

- Báo cáo tháng gửi trước ngày 12 hàng tháng, số lượng: 12 báo cáo, thời gian chốt số liệu tính từ ngày 11 tháng trước liền kề đến ngày 10 tháng báo cáo (**thời gian thực hiện bắt đầu từ tháng 5/2024**).

- Báo cáo Quý I gửi trước ngày 10 tháng 3, thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/12 năm trước liền kề đến ngày 05/3 năm báo cáo.

- Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 06 tháng 6, thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/12 năm trước liền kề đến ngày 04/6 năm báo cáo.

- Báo cáo Quý III gửi trước ngày 06 tháng 9, thời gian chốt số liệu tính từ ngày 05/6 năm trước liền kề đến ngày 04/9 năm báo cáo.

- Báo cáo năm gửi trước ngày 30 tháng 11, thời gian chốt số liệu tính từ ngày 01/12 năm trước liền kề đến ngày 30/11 năm báo cáo.

Báo cáo gửi về Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin*) để tổng hợp. Các cơ quan, đơn vị nộp sau ngày quy định trên coi như không có báo cáo, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND THỊ XÃ
Thân Văn Thuận**

PHỤ LỤC
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CHUYỂN ĐỔI SỐ
(Tháng, quý, 6 tháng, năm)

(Kèm theo Công văn số: /BCĐ ngày /4/2024 của
Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số thị xã)

Yêu cầu: Báo cáo ngắn gọn, tổng hợp, chỉ nêu kết quả đạt được trong kỳ báo cáo; số liệu cụ thể, chính xác; những nội dung bào cơ quan, đơn vị không phụ trách thì không phải báo cáo

I. CÔNG TÁC THAM MUỘU, CHỈ ĐẠO

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước

- Thực hiện ký số:

+ Tổng số văn bản đi không ký số: (trừ văn bản mật).

+ Tỷ lệ ký số của lãnh đạo đạt:.....%.

- Giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến:

+ Kết quả triển khai, sử dụng dịch vụ công trực tuyến: Có .../.... hồ sơ phát sinh thực hiện trực tuyến qua cổng dịch vụ công của tỉnh đạt tỷ lệ%.

+ Thanh toán không dùng tiền mặt: Số thủ tục có thu phí và lệ phí thanh toán trực tuyến:..... đạt tỷ lệ:.....số tiền thu..... số tiền miễn, giảm.....(do sử dụng dịch vụ công trực tuyến được miễn, giảm...)¹

+ Việc khai khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa..... đạt tỷ lệ:.....%.

+ Số hồ sơ được số hoá.....đạt tỷ lệ.....; kết quả được số hoá.....đạt tỷ lệ.....

+ Số hồ sơ cấp kết quả điện tử: đạt tỷ lệ.....

+ Số hồ sơ thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã, Phòng Tư pháp thị xã đạt: Số lượng..... tỷ lệ.....%.

+ Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp:..... đạt tỷ lệ:%.²

+ Số phản ánh kiến nghị được giải quyết đạt tỷ lệ.....%³

¹ Phòng GD&ĐT báo cáo số khoản thu thực hiện qua hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; số tiền đã thanh toán qua phần mềm được trang bị.

² Số người tham gia đánh giá trên cơ sở kết quả trả về; tỷ lệ hài lòng

³ Phản ánh kiến nghị trên cổng dịch vụ công; trên hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Bắc Giang

- Hồ sơ công việc trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp:

+ Số hồ sơ công việc được xử lý, tạo dự thảo trên cơ sở dữ liệu văn bản đến:..... đạt tỷ lệ.....

+ Số hồ sơ công việc chậm, muộn:..... đạt tỷ lệ.....

- Triển khai hạ tầng số, hệ thống thông tin

+ Việc sử dụng đường truyền dữ liệu chuyên dùng trong công việc, trong họp trực tuyến

+ Việc triển khai hệ thống camera an ninh tại các xã, phường.....

+ Việc lắp đặt, kết nối camera bộ phận một cửa về UBND huyện phục vụ kiểm tra trực tuyến.....⁴

+ Việc triển khai wifi tại các nhà văn hoá thôn, tổ dân phố.....

+ Việc sử dụng hệ thống truyền thanh IP.....⁵

2. Công tác tuyên truyền CCHC, chuyển đổi số

+ Số tin, bài tuyên truyền về CCHC, chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh/cổng thông tin điện tử, mạng xã hội ⁶..... lũy kế.....

+ Tuyên truyền trực quan về CCHC, chuyển đổi số:.....

+ Tuyên truyền trên hội nghị.....

+ Tuyên truyền thông qua hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.....

3. Cách làm mới, sáng tạo

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC;

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa và Thông tin;

-.....;

- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

⁴ Phòng Nội vụ báo cáo

⁵ Số cụm loa được trang bị, số hỏng, số cụm bị người dân cắt dây...

⁶ Gửi đường link, dữ liệu đính kèm